

Bản án số: 255/2020/HS-PT  
Ngày 21 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Công

Ông Đặng Văn Thành

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thanh Trúc, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Thành Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 604/2019/HSPT-TL ngày 23 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T, Đinh Hồng G và Bùi Huy Đ do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với bản án hình sự sơ thẩm số 67/2019/HSST ngày 19/9/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

***Bị cáo có kháng cáo, không bị kháng cáo, bị kháng nghị:***

**Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1992 tại tỉnh Phú Thọ. Hộ khẩu thường trú: Khu 7, xã B, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo chưa có vợ, con. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

***Bị cáo không có kháng cáo, bị kháng nghị:***

**1. Đinh Hồng G**, sinh năm 1993 tại tỉnh Tuyên Quang. Hộ khẩu thường trú: Tổ T3, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đinh Hồng M, sinh năm 1967 và bà Đoàn Thị H1, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo chưa có vợ, con. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

**2. Bùi Huy Đ1**, sinh năm 1989 tại tỉnh Nam Định. Hộ khẩu thường trú:

Đội 4, xã L, huyện V1, tỉnh Nam Đ1. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Ngọc H2, sinh năm 1965 và bà Đỗ Thị D, sinh năm 1970; vợ: Dữ Thị Thu H3, sinh năm 1993, bị cáo có 01 người con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

(Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Tạ Kim T4 có đơn kháng cáo, sau đó đã rút kháng cáo, không bị kháng nghị).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Kim T4 và Nguyễn Thị Ngọc T5 có quan hệ tình cảm yêu đương nên cả hai thuê phòng trọ số 12, Khu nhà trọ số 49, ở khu phố Đ2, phường D1, thị xã D1, tỉnh Bình Dương để sống chung với nhau. Sau thời gian chung sống, giữa T4 và T5 nhận thấy không hợp nhau nên tháng 02/2018 thì chia tay. Sau đó T5 chuyển đến sinh sống tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và quen biết, có tình cảm yêu đương với Nguyễn Mạnh H4 thông qua mạng xã hội (có nickname trên Zalo là Ông g1).

Khoảng 23 giờ 00 ngày 25/3/2018, Tạ Kim T4 đi làm về khu Nhà trọ số 49 ở khu phố Đ2, phường D1, thị xã D1, tỉnh Bình Dương, khi đi ngang qua phòng trọ của Phan Ngọc Kim N (Phòng số 4, N là bạn của T5) thì T4 nhìn thấy T5 cùng một số người lạ đang ngồi ăn uống tại đây. Lúc này, T4 đứng trước cửa Phòng số 04 nhìn vào và hỏi “ai là Ông g1”, lúc này H4 trả lời “tao nè có gì không”. Nghe T4 hỏi H4 thì T5 đứng dậy đi ra đẩy T4 về phòng số 12, sau đó T5 quay lại phòng số 04 tiếp tục ăn uống cùng với nhóm bạn. Bực tức vì cả hai mới chia tay nhưng T5 đã có bạn trai mới và dẫn về khu nhà trọ nơi T4 đang ở để ăn uống nên T4 lấy một dao Thái Lan hiệu Kiwi Brand dài khoảng 23 cm, mũi dao nhọn trong phòng trọ số 12 bỏ vào túi quần phía sau, rồi đi ra đứng ở phía trước khu nhà trọ. Lúc này, T4 điện thoại cho Lê Xuân H4 (là tổ trưởng làm chung với T4 tại quán Karaoke M1), nhờ Lê Xuân H4 tới khu nhà trọ của T4 để cùng với T4 gọi Nguyễn Mạnh H4 ra nói chuyện. Sau khi nghe điện thoại của T4, H4 không tới nhưng H4 nói Bùi Huy Đ1, Đinh Hồng G và Nguyễn Thanh T (là những người làm chung với T4) đến phòng trọ của T4 xem có việc gì. Sau đó, Đ1, G và T điều khiển xe máy đi đến khu trọ của T4. Khi vừa nhìn thấy Đ1, G và T đi tới; T4 không nói gì mà đi thẳng vào phòng số 04 gọi Nguyễn Mạnh H4 ra nói chuyện. Khi Nguyễn Mạnh H4 từ phòng số 04 đi ra phía trước dãy nhà trọ thì T4 bước đến dùng tay khoác vai thì bị Nguyễn Mạnh H4 dùng tay gạt ra. T4 liền dùng tay trái đâm 01 cái vào mặt của Nguyễn Mạnh H4; lúc này, T5 từ trong phòng đi ra thì cũng bị T4 dùng tay phải tát một cái vào mặt. Do bị T4 đánh nên Nguyễn Mạnh H4 lấy hung khí (không xác Đ1 được cụ thể là vật gì) Đ1 đánh lại T4 nhưng T4 bỏ chạy; H4 đuổi theo được khoảng 15m nhưng không đuổi kịp nên Nguyễn Mạnh H4 quay lại. Lúc này, Nguyễn Triệu Hoàng T6 là bạn Nguyễn Mạnh H4 từ trong phòng số 04 đi ra đẩy Nguyễn Thanh T ngã

xuống đường, T vùng đứng dậy và cùng Bùi Huy Đ1, Đinh Hồng G dùng tay, chân đánh T6, làm T6 ngã xuống đường trước dãy nhà trọ. Thấy T6 bị đánh, Nguyễn Mạnh H4 chạy đến Đ1 đánh giải vây cho T6 thì Đ1, T và G chạy đến khu vực hàng rào gần đó lấy một số thanh gỗ hình chữ nhật (thanh ngắn nhất là 36cm, thanh dài nhất là 72cm) để đánh lại Nguyễn Mạnh H4 và T6; trong đó, G dùng thanh gỗ đánh Nguyễn Mạnh H4 02 cái (một cái bị trượt và một cái trúng vào vai), Đ1 dùng thanh gỗ đánh T6 01 cái nhưng không trúng. Sau khi bị G đánh thì Nguyễn Mạnh H4 bỏ chạy ra hướng phía trước khu trọ nhưng bị T4 đuổi theo, vừa chạy T4 vừa lấy dao Thái Lan trong túi quần sau ra; khi phát hiện T4 đang đuổi theo phía sau mình, Nguyễn Mạnh H4 quay người lại thì bị T4 dùng dao đâm một nhát trúng vào ngực trái làm H4 ngã gục xuống đường. Thấy Nguyễn Mạnh H4 ngã gục xuống đường thì Đ1, T và G ném bỏ các thanh gỗ tại hiện trường rồi cùng với T4 bỏ chạy khỏi hiện trường (khi bỏ chạy T4 cũng bỏ lại con dao gây án tại hiện trường; dao Thái Lan bị gãy rời cán và lưỡi). Người bị hại Nguyễn Mạnh H4 được người dân trong khu trọ và nhóm bạn đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Ngọc Hồng, thị xã D1, tỉnh Bình Dương, nhưng do thương tích quá nặng, Nguyễn Mạnh H4 đã tử vong ngay sau đó.

Tạ Kim T4 sau khi gây án đã bỏ trốn đến sáng ngày 26/3/2018, T4 đến Công an phường D1, thị xã D1, tỉnh Bình Dương đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) cán dao bằng gỗ (loại dao Thái Lan) dài 11,8cm (còn dính một phần lưỡi dao bị gãy dài 1,2cm); 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, bị gãy mũi nhọn, hiệu Kiwi Brand (loại dao Thái Lan), lưỡi dao và mũi dao bị cong; 01 (một) đôi dép nhựa màu xám (loại dép nam hiệu KITO); 01 (một) đôi dép màu xanh hiệu “Adidas” (loại dép nam); 01 (một) mũ đội đầu màu đen; 05 (năm) thanh gỗ hình chữ nhật (thanh ngắn nhất là 36cm, thanh dài nhất là 72cm).

Bản Kết luận Giám định Pháp y về tử thi số 216/GDPY ngày 28/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận đối với tử thi Nguyễn Mạnh H4, như sau:

(1) Dấu hiệu chính qua giám định: Nạn nhân có 01 vết thương hình bầu dục, bờ mép sắc gọn ở ngực trái, sâu thấu vào lồng ngực. Rách, đứt 1/4 bên trái đoạn lên động mạch chủ vùng cuống tim. Tràn máu khoang màng phổi trái 1500ml máu không đông, 1500ml máu đông.

(2) Cơ chế hình thành vết thương: vết thương rách da, cơ hình bầu dục, có bờ mép sắc gọn được mô tả như trên là do vật sắc nhọn, có bản mỏng gây ra (hung khí như: dao ...).

(3) Nguyên nhân chết: Do tác động của vật sắc nhọn, có bản mỏng vào vùng ngực trái gây thủng cơ, thấu vào lồng ngực làm đứt 1/2 đoạn lên động mạch chủ chảy mất máu không hồi phục.

Bản Kết luận giám định số 13/SV-PC09 ngày 10/9/2018 của Phòng Kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

Dấu vết trên 01 (một) cán dao bằng gỗ (loại dao Thái Lan) dài 11,8 cm còn dính một phần lưỡi dao dài 1,2cm, được niêm phong gửi đến giám định: Có máu người thuộc nhóm máu A.

Dấu vết trên 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, bị gãy mũi nhọn bị cong (loại dao Thái Lan hiệu Kiwi Brand) dài 11,5cm, được niêm phong giám Đ1: Có máu.

Dấu vết thu tại hiện trường: Là máu người thuộc nhóm máu A.

Về thương tích của Nguyễn Triệu Hoàng T6, do vết thương nhẹ và không ảnh hưởng đến sức khỏe nên T6 làm đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường, không yêu cầu xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số 67/2019/HSST ngày 19/9/2019 và Thông báo sửa chữa, bổ sung Bản án số 34/2019/TB-TA ngày 11/10/2019 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã tuyên bố bị cáo Tạ Kim T4 phạm tội “Giết người”; các bị cáo Bùi Huy Đ1, Nguyễn Thanh T, Đinh Hồng G phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.*

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt: Bị cáo Tạ Kim T4 20 ( hai mươi ) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2018.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đinh Hồng G 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Bùi Huy Đ 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án;

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/9/2019, bị cáo Tạ Kim T4 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 09/10/2019 bị cáo Tạ Kim T4 có đơn xin rút đơn kháng cáo và ngày 02/12/2019, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Thông báo số 61a/2019/TB-TA về việc rút kháng cáo của bị cáo Tạ Kim T4.

Ngày 27/9/2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Bùi Huy Đ1, Nguyễn Thanh T, Đinh Hồng G về tội “Gây rối trật tự công cộng”

Ngày 02/10/2019 bị cáo Nguyễn Thanh T kháng cáo xin hưởng án treo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm*, bị cáo Nguyễn Thanh T vẫn giữ nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương.

*Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:*

Xét kháng cáo của bị cáo T và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Thanh T, Đinh Hồng G và Bùi Huy Đ mặc dù không có sự bàn bạc trước với Tạ Kim T4 và không biết Tạ Kim T4 mang theo dao giấu trong người. Trong lúc T4 và Nguyễn Mạnh H4 đánh nhau; do T bị T6 là bạn của H4 xô ngã xuống đường; các bị cáo T, G, Đ1 có hành vi dùng tay chân và sử dụng hung khí là cây gỗ vuông làm hàng rào dây trụ để đánh lại Nguyễn Mạnh H4 và Nguyễn Triệu Hoàng T6 là người vào can ngăn không cho đánh H4. Khi Tạ Kim T4 dùng dao đâm Nguyễn Mạnh H4 thì T, G, Đ1 không biết.

Hành vi của các bị cáo T, G, Đ1 đã phạm tội gây rối trật tự công cộng. Hành vi nguy hiểm xã hội, cần xử lý nghiêm. Kháng cáo của bị cáo T xin hưởng án treo là không có căn cứ. Xuất phát từ sự mâu thuẫn nhỏ nhất giữa T4, T5 và H4 là bạn trai mới của T5, H4 đã bị T4 đâm chết. Các bị cáo T, G, Đ1 không có sự bàn bạc trước, không can ngăn mà lại có hành vi dùng hung khí nguy hiểm đánh lại, dẫn đến hậu quả giết người xảy ra. Hành vi gây rối trật tự công cộng xảy ra nhiều trên địa bàn tỉnh Bình Dương, án sơ thẩm xử chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo T, G, Đ1 gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của T xin hưởng án treo và chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, sửa án sơ thẩm, xử các bị cáo T, G, Đ1 với mức án từ 4- 5 năm tù.

*Bị cáo T trình bày:* Bị cáo còn trẻ, thiếu hiểu biết. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, cha mẹ già, đã ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

*Bị cáo Đ1 trình bày:* Gia đình bị cáo khó khăn, vợ bị cáo sắp sinh con, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hình phạt cho bị cáo.

*Bị cáo G trình bày:* Bị cáo không có chuẩn bị trước. Bị cáo đã ăn năn thành thật khai báo về hành vi phạm tội của mình gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tạ Kim T4 và Nguyễn Thị Ngọc T5 có mối quan hệ tình cảm yêu đương nhưng hai người đã chia tay. Ngày 25/3/2018, T5 dẫn bạn trai mới quen là Nguyễn Mạnh H4 về phòng số 04 Khu nhà trọ số 49, ở khu phố Đ2, phường D1, thị xã D1, tỉnh Bình Dương để ăn uống cùng nhóm bạn. Khi nhìn thấy T5 và nhóm bạn ăn uống; bức tức và cho rằng hai người mới chia tay, nhưng T5 đã có bạn trai mới và dẫn về khu trọ nơi T4 đang ở để ăn uống nên T4 lấy một dao Thái Lan hiệu Kiwi Brand giấu vào túi quần rồi đến trước phòng số 04 gọi H4 ra để nói chuyện (cùng thời điểm này, thông qua Lê Xuân H4 thì Nguyễn Thanh T, Đinh Hồng G và Bùi Huy Đ - là bạn của T4) cũng vừa đi đến khu nhà trọ. Lúc này, T4 gọi H4 ra ngoài phòng trọ rồi đánh nhau với H4 và dùng dao Thái Lan đâm vào vùng ngực trái của H4 gây tử vong.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thanh T, Đinh Hồng G và Bùi Huy Đ mặc dù không có sự bàn bạc trước với Tạ Kim T4 và không biết Tạ Kim T4 mang theo dao giấu trong người. Trong lúc T4 và Nguyễn Mạnh H4 đánh nhau; do T bị T6 là bạn của H4 xô ngã xuống đường; các bị cáo T, G, Đ1 có hành vi dùng tay chân và sử dụng hung khí là cây gỗ vuông làm hàng rào dây trụ để đánh lại Nguyễn Mạnh H4 và Nguyễn Triệu Hoàng T6 là người vào can ngăn không cho đánh H4. Khi Tạ Kim T4 dùng dao đâm Nguyễn Mạnh H4 thì T, G, Đ1 không biết.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[2.1] Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Tạ Kim T4 về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các bị cáo Nguyễn Thanh T, Đinh Hồng G và Bùi Huy Đ về tội "Gây rối trật tự công cộng" là đúng người, đúng tội.

[2.2] Về hình phạt: Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Đinh Hồng G và Bùi Huy Đ biết việc tập trung đông người tại nơi công cộng, sử dụng hung khí để đuổi đánh nhau, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương là hành vi trái pháp luật. Khi Lê Xuân H4 nói đến gặp T4 coi có chuyện gì hay không, các bị cáo đi đến bằng tay không. Bị cáo T kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ. Hơn nữa, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo như các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo G có ông ngoại là người có công với cách mạng. Hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội các bị cáo gây ra và cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục, cải tạo các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp

nhận kháng cáo của bị cáo T, không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, giữ nguyên án sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành Phố Hồ Chí Minh không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[3] Do không được chấp nhận kháng cáo, bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các nội dung khác trong quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T xin hưởng án treo và không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về tăng hình phạt. Giữ nguyên án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đinh Hồng G 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Bùi Huy Đ 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án;

2. Các nội dung khác trong quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2019/HSST ngày 19/9/2019 và Thông báo sửa chữa, bổ sung Bản án số 34/2019/TB-TA ngày 11/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký tên và đóng dấu)**

- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao  
tại thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- CA tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Các bị cáo (3);
- Lưu (3) T.20 (án - Trú).

**Đinh Ngọc Thu Hương**



